TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ	*Bát Xát, ngày 30 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp: ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 16/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2025/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Chảo Sử M (Chảo Lai P), sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

2. Anh Chảo Tờ Q, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 03/6/2025 và biên bản ghi lời khai ngày 10/6/2025 của chị Chảo Sử M (Chảo Lai P), anh Chảo Tờ Q và tại đơn xin vắng mặt, người yêu cầu Chảo Sử M (Chảo Lai P) và anh Chảo Tờ Q đều trình bày:

Chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) và anh Chảo Tờ Q ly hôn theo Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 04/2021/HNGĐ-ST ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Về phần con chung tại Bản án nêu trên có giao cho anh Chảo Tờ Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Chảo Tả M, sinh ngày 10/10/2005 và cháu Chảo Láo T, sinh ngày 19/9/2008 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Chảo Tờ Q không yêu cầu chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Sau khi ly hôn anh chị thực hiện theo quyết định của Tòa án. Đến nay cháu Chảo Tả M đã trưởng thành, có gia đình riêng còn cháu Chảo Láo T chưa đủ 18 tuổi. Tuy nhiên do anh Chảo Tờ Q hiện đã có gia đình mới, có thêm một người con là một cháu bé gái 02 tuổi, điều đó đã ảnh hưởng đến điều kiện, khả năng nuôi dưỡng cháu Chảo Láo T cũng gặp khó khăn hơn do anh Chảo Tờ Q phải lo cho gia đình mới. Vì vậy, để đảm bảo cuộc sống tốt nhất cho cháu Chảo Láo T, chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) và anh Chảo Tờ Q đã thống nhất thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể anh chị thống nhất để chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Chảo Láo T cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Chảo Tờ Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) và anh Chảo Tờ Q yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản ghi nhận ý kiến của con chưa thành niên ngày 11/6/2025 cháu Chảo Láo T có nguyện vọng được mẹ đẻ là chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến phiên họp hôm nay: Thẩm phán, Thư ký đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng giải quyết việc dân sự. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trình bầy của các đương sự tại phiên họp. Đề nghị áp dụng Điều 81, 82, 83; điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 3 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm i khoản 2 Điều 39; khoản 2, khoản 3 Điều 367; Điều 369; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1, Điều 36 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Chảo Tờ Q và chị Chảo Sử M về việc "Yêu cầu công nhận thoả thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn". Giao cho chị Chảo Sử M chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Chảo Láo T sinh ngày 19/9/2008 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Chảo Tờ Q không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Đề nghị tuyên nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm cho các đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) và anh Chảo Tờ Q cùng có đơn yêu cầu Tòa án Công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) và anh Chảo Tờ Q có hộ khẩu thường trú tại Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Do đó, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo quy định tại khoản 3 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm i khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của các đương sự:

Chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) và anh Chảo Tờ Q yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, hai anh chị thống nhất giao cháu Chảo Láo T, sinh ngày 19/9/2008 cho chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) không yêu cầu anh Chảo Tờ Q phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của cháu Chảo Láo T, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) cũng đã cung cấp chứng cứ chứng minh công việc của chị hiện nay đang làm công việc buôn bán tự do tại xã Tòng Sành, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai có thu nhập khoảng từ 200.000 đồng/ngày, phù hợp với mức thu nhập bình quân đối với lao động nữ tại xã Tòng Sành, huyện Bát Xát từ 200.000 đồng đến 250.000 đồng/ngày. Do đó, yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận của chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) và anh Chảo Tờ Q về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 84 của luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) và anh Chảo Tờ Q phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 29; khoản 2 Điều 35; điểm i khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) và anh Chảo Tờ Q về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể như sau:

Chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Chảo Láo T, sinh ngày 19/9/2008 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Chảo Tờ Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Chảo Tờ Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) và anh Chảo Tờ Q phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00004822882 ngày 10/6/2025 và Biên lai số 0002953 ngày 11/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Chị Chảo Sử M (Chảo Lai P) và anh Chảo Tờ Q đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát (2);
- Người yêu cầu giải quyết VDS (02);
- Chi cục THADS huyện Bát Xát;
- Lưu hồ sơ VDS, Tập QĐ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng